

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2017/TLST- HNGĐ ngày 24/10/2017 giữa:

\* Nguyên đơn là chị **Nông Thị Ph** - sinh năm 1989

Trú tại: xóm K, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

\* Bị đơn là anh **Ngạc Tuấn A** - sinh năm 1983

Trú tại: xóm N, xã V, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị **Nông Thị Ph** - sinh năm 1989

Trú tại: xóm K, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Anh **Ngạc Tuấn A** - sinh năm 1983

Trú tại: xóm N, xã V, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị **Nông Thị Ph** và anh **Ngạc Tuấn A** đều xác

định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai anh chị cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nông Thị Ph và anh Ngạc Tuấn A đều thừa nhận có 02 con chung là: Ngạc Thị Mai L1 - sinh ngày 04/5/2009 và cháu Ngạc Thị Mai L2 - sinh ngày 26/6/2012. Hiện nay cả hai con đang ở với anh Ngạc Tuấn A.

Sau khi ly hôn anh Ngạc Tuấn A được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Ngạc Thị Mai L1 và cháu Ngạc Thị Mai L2 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), không yêu cầu chị Ph phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Ph nhất trí với yêu cầu của anh Ngạc Tuấn A: được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung và chị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Ph có quyền được đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản chị Ph thực hiện quyền này.

2.3. Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Nông Thị Ph và anh Ngạc Tuấn A thống nhất tự thỏa thuận để lại toàn bộ tài sản chung của vợ chồng cho anh Ngạc Tuấn A sở hữu, quản lý và sử dụng để nuôi dạy hai con chung (Ngạc Thị Mai L1 và Ngạc Thị Mai L2), không yêu cầu Tòa án phân chia tài sản chung của vợ chồng. Nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Áp dụng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/1016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hộ gia đình anh Ngạc Tuấn A và chị Nông Thị Ph thuộc hộ nghèo năm 2017 nên được miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho việc xin ly hôn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Thạch An;
- Chi cục THADS huyện Thạch An;
- UBND xã Vân Trình, xã Hồng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nông Thanh Điệp**